

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 199/2018/HS-ST
Ngày 18-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN - TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Sơn

Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 194/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh S (tên gọi khác: S Chùa), sinh năm 1985 tại tỉnh A; nơi thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh A; tạm trú: Kiốt ô 146, DC 44, Khu dân cư, khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Rửa xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1955 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1960; bị cáo có 04 anh chị, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất là bị cáo; vợ tên Lê Thị D, sinh năm 1986 (đã chết); bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/5/2018; bị cáo có mặt.

Người chứng kiến:

Ông Ngô Văn N, sinh năm 1994; nơi thường trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh A (vắng mặt).

Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1992; nơi thường trú: 12C3, khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 15 phút ngày 11/5/2018, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận an và Công an phường A kiểm tra hành chính kiốt tại địa chỉ: Ô 146, DC 44, KDC V, khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh B do Nguyễn Thanh S thuê trọ. Tại thời điểm này, trong kiốt có Nguyễn Thanh S, Ngô Văn N và Nguyễn Thị Thanh T. Lực lượng công an phát hiện 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá nằm trên bàn gỗ để Laptop ngay cửa kiốt (S khai nhận là của S dùng để sử dụng ma túy), đồng thời giao nộp cho lực lượng công an 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng để trong ổ khóa màu vàng ở dưới chân bàn Laptop trong phòng và 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng để ở chui đèn Led dưới bàn để Laptop (cả hai gói nylon giao nộp S khai nhận là ma túy đá của S).

Quá trình điều tra, S khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 10/5/2018, S đến khu vực cầu P thuộc phường L, thị xã T mua 02 gói ma túy đá gồm 01 gói nylon miệng kéo dính và 01 túi nylon miệng hàn kín với giá 2.500.000 đồng của một thanh niên tên C (không rõ nhân thân lai lịch) sau đó đem về kiốt nơi S thuê sử dụng hết một ít, số còn lại S cất dấu để sử dụng dần tại các vị trí đã nêu trên thì bị lực lượng công an phát hiện và thu giữ. Riêng Ngô Văn N và Nguyễn Thị Thanh T là bạn của S đến chơi, không biết việc S cất dấu ma túy trong kiốt.

Đối tượng Ngô Văn N khai nhận: Năm là bạn bè quen biết với S ngoài xã hội. Ngày 11/5/2018, N đang ở chơi tại nhà của S thì có lực lượng công an kiểm tra và thu giữ của S 02 gói chất bột màu trắng (S khai là ma túy đá của S) gồm 01 gói nylon miệng kéo dính và 01 túi nylon miệng hàn kín cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy. N không biết việc S cất dấu ma túy trong kiốt.

Đối tượng Nguyễn Thị Thanh T khai nhận: T là bạn mới quen biết S khoảng 10 ngày. Ngày 11/5/2018, T từ Bình Phước về kiốt của S chơi. Khi đang ngồi nói chuyện với S và N thì có lực lượng công an kiểm tra và thu giữ của S 02 gói chất bột màu trắng (S khai là ma túy đá của S) gồm 01 gói nylon miệng kéo dính và 01 túi nylon miệng hàn kín cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy. T không biết việc S cất dấu ma túy trong kiốt.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy tổng hợp); 01 gói nylon miệng hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy tổng hợp) và 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số 279/MT-PC54 ngày 17/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng là 9,0328 gam, cụ thể như sau: 4,9022 gam (M1), 4,1306 gam (M2).

Tại Bản cáo trạng số 204/CT-VKS-TA ngày 28/9/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm g, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, Khoản 1,

Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo S từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm trở về chăm sóc cha mẹ già và hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người chứng kiến tại cơ quan điều tra và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Thanh S là đối tượng nghiện ma túy. Vào lúc 01 giờ 15 phút ngày 11/5/2018, Nguyễn Thanh S đã có hành vi cất dấu ma túy loại Methamphetamine với tổng trọng lượng 9,0328 gam tại kiốt ô 146, DC 44, Khu dân cư V, khu phố 4, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương (nơi S thuê ở), mục đích cất dấu ma túy là để sử dụng dần. Với hành vi và định lượng ma túy nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm g, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bản Cáo trạng số 204/CT-VKS-TA ngày 28/9/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo S là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội và nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện bản chất xem thường pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo; vợ chết, bị cáo S phải nuôi hai con còn nhỏ; cha bị cáo tham gia cách mạng được hưởng trợ cấp của Nhà nước; bị cáo S cùng cha đang thờ cúng chú tên Nguyễn Văn Th là liệt sĩ, các tình tiết giảm nhẹ trên thuộc Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[4] Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị mức hình phạt từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 6,0206 gam ma túy loại Methamphetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định) được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong trong 01 bì thư ký hiệu số 279/PC54; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng thu giữ trong vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với đối tượng C bán ma túy cho bị cáo S do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Đối với đối tượng Ngô Văn N và Nguyễn Thị Thanh T: Qua quá trình lấy lời khai tại cơ quan điều tra xác định: Ngày 11/5/2018, N, T không biết bị cáo S cất giấu ma túy trong kiốt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự đối với N và T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo S phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm g, Khoản 2, Điều 249; Khoản 1, Điều 47; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, 136, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu số vụ 279/PC54 (mẫu vật hoàn lại sau giám định có trọng lượng 6,0206 gam);

02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- CQĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tố Uyên